

CẨM TÂM

Tome III

Pl. 1

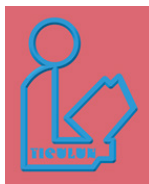


ÔNG THẦY TUỒNG

Truyện ngắn

Ông thầy tuồng

Cẩm Tâm



Paris * 07.2025

Bìa : *M. C. P*
Nguồn : *Internet*

Ông thầy tuồng

CẨM TÂM

Saigon * 1931

1

ĐÁM HỎA HOẠN

Đêm đã khuya nhà nhà đều đang
êm giấc, thành linh tiếng thùng
thiếc đánh vang rền rỏi những tiếng
người kêu la inh ỏi và tiếng trống hồi
một đánh dữ dội làm náo động hết một
vùng Thị Nghè cho tới Bà Chiểu.

Người đang say ngủ nghe ồn ào thời
vội vàng trời dậy, chơn chưa kịp xỏ vô
guốc hối hả mở cửa tuôn đại ra ngoài; kẻ
thời còn sập sừ nghe tiếng trống hồi một

chưa kịp bận áo ở trần mà chạy ra lộ; mấy người đàn bà nhát ngỡ là ăn cướp nên co rút đắp mền lại kín mít mà còn run bầy bầy.

– Lửa! Lửa! Lửa cháy! Bớ người ta lửa cháy !

Dòm lên mé trên lửa đỏ ngất cả một góc trời, tiếng tre nổ, tiếng cây văng. Cái xóm nhà trước nhà thờ Thị Nghè đã cháy, thảm thay chẳng màng lửa đỏ mẹ lo dìu dắt con thơ không màng cháy mình ; người lo khuôn ít món đồ đạc hoặc mót máy chút ít áo quần tiền bạc ; con khóc đòi mẹ vợ réo chồng, trẻ già bé lớn nghêu ngao vất vả ngoài đường dòm vào đồng lửa mà dường như cháy hết ruột gan. Gặp năm mất mùa thiên hạ nghèo khổ, tiếng than van rên siết đã chẳng động lòng trời, độc địa làm sao mà còn đem tai họa rải gieo cho nhân dân

thêm đồ thán ; nhà tranh thời nhiều tre
nhảy cháy mà gió càng giúp sức. Than
ôi ! Một tiếng tre nổ là muôn ngàn tiếng
rên siết kêu trời; một vùng khói bay là
muôn ngàn giọt nước mắt ; gió cứ thổi,
lửa cứ cháy, nước gáo dễ tưới được lửa
thành mà sở chứa lửa vừa đem máy lại
ráp xong thì lửa cũng vừa tàn ngọn, hết
trông mong còn hy vọng gì nữa. Ai nấy
đành khoanh tay dòm vào đống khói
ngùn ngụt kia mà ứa hai hàng nước mắt.
gió vừa lặn, nào cột nào rui nào kèo nào
ván còn sót lại ngã rạp xuống cả đống.

Nhiều người thảm thiết quá cho đến
phải ngã lăn chết giấc. Thôi rồi, biết bao
nhiều năm làm lụng cực nhọc dành dành
để để được chút ít bạc tiền sắm được cái
nhà để chui đụt nắng mưa. Mấy cái sự
nghiep nhỏ nhỏ đã dày công gầy dựng
mà hôm nay không mấy phút đã tiêu ra

tro khói. Mấy mươi gia quyến mỗi người một manh quần một tấm áo đành phải vất vả ngoài đường mà chờ người hảo tâm ra tay giúp đỡ ; cái cảnh thảm thê ấy nó lọt dưới mắt một nhà nhân từ kia làm cho phải động lòng mà rải ân bố đức.

Tại bà Chiêu có nhà ông điền chủ Lê Văn Tâm là giàu và từ thiện hơn hết. Dòng dõi ông đều là người nho học lại nhân đức cho nên từ đời ông nội đến đời cha tuy không giàu có hơn ai chứ cũng sung sướng luôn luôn cho đến già. Tới đời của ông noi gương cha mẹ lại nhờ phước đức ông bà nên đến năm ông 38 tuổi, ông trúng số độc đắc 60 ngàn, ông xoay qua làm ruộng rồi làm giàu luôn. Càng có tiền nhiều ông càng làm phước hơn nữa ; những tá điền tá thổ của ông dầu năm hạn hán mất mùa cũng không lo đói khát. Ông có một đứa con gái cũng

ngộ vì tánh nết ông – vì tánh nết không khác ông một mảy – thấy người nghèo thì giúp đỡ, thấy kẻ đói khó thời cho gạo cho tiền, kẻ thất thời thì bảo bọc châu cấp cho ấm no. Ai ai cũng đều ca tụng cái ân đức của cha con ông Đại Tâm và thường cầu nguyện cho cha con ông được hưởng muôn ngàn điều hạnh phúc. Tuy bà mất sớm xong ông không chịu chấp nỗi sợ gặp kẻ bất thiện rồi làm cho con ông khổ sở.

Cô hai Như Tuyết mồ côi mẹ hồi lên tám mà nhờ tánh thuần hậu hiếu hạnh thường nghe lời cha dạy dỗ lại năng đọc sách thánh hiền nên nết hạnh chẳng kém chi ai và những công ăn việc làm cô Hai chịu khó nhọc mà phụ giúp với mấy người tôi tớ cho nên cô đều thông thạo hết. Cô học trong trường nữ học đường tới thi đậu bằng sơ học thì cô liền

ở nhà để hủ hủ với ông và coi sóc trong ngoài luôn thể. Tuổi đã đến tuần 29 tức là 18 tuổi, thấy con nhà giàu lại đẹp đẽ thì thiếu chi mai mối tới lui rộn ràng. Cô Như Tuyết thường tỏ ý cho cha biết cô vẫn chưa mong đến việc thất gia, chừng nào có người vừa lòng thời mới tính việc tóc tơ cũng không muộn. Ông Đại Tâm y lời con và hứa rằng nếu cô ưng thuận nơi nào thời ông bằng lòng gả ngay.

Đám hỏa hoạn vừa qua, nghe được cái tin thống khổ của mấy mươi gia quyến kia cô liền thưa lại với cha để làm việc phải và xin phép đem tiền đi phân phát cho những người bị hỏa tai ấy. Được lệnh cha, cô liền lấy 500 đồng bạc bỏ vào bóp rồi kêu xe kéo đi qua Thị Nghè, trời đã xế chiều, cô Như Tuyết mãi đi rải rác từ chỗ, mãi chuyện vãn mỗi nơi mà vẫn phân phát chưa xong cho đến trăng vừa

ló mặt cô mới đi giáp hết nên bèn lên xe trở về. Mấy người bị hỏa tai được Như Tuyết cho tiền thì lấy làm mừng rỡ lắm nên để lời tạ ơn cô và chúc tụng không ngớt miệng lại nhìn cô trân trối có ý hỏi là người của trời sai xuống hay là dưới phàm này còn có kẻ tử bi tử thiện như vậy. Ra về, mừng vì làm được việc phải, Như Tuyết siết bao hờn hở trong lòng cô mãi cúi đầu nghĩ nghĩ cái việc họa phước ở đời và tưởng tượng cái cảnh của kẻ cùng khổ với người giàu sang ; mà vừa qua khúc quẹo thành linh xe kéo ngừng lại Như Tuyết có ý nghi sợ dòm quanh quất trước sau khoảng đường vắng vắng teo, cô hỏi rằng :

- Anh ngừng chi vậy ?
- Cô chịu phiền bước xuống một chút cho tôi lấy cái hộp quẹt hút thuốc.

Như Tuyết ngỡ thiết, tay cầm bóp thúng thảng bước xuống. Chơn vừa đạp đất liền bị một bóp tai choáng váng cả mặt mày, cô mới mở miệng la :

– Bớ người ta !

Thời bị bồi thêm một cái nữa.

2

NGƯỜI THỢ SẮP CHỮ

Tại đây phố trong đường hẻm sau lưng tòa bố Bà Chiểu nơi căn bìa có một người thiếu niên mới đến ở được ba bốn tháng. Người khôi ngô hiền hậu coi phải cách con nhà trâm anh song dường như thất thời mà phải chịu cái cảnh cơ hàn vậy. Trong nhà chúng dọn xịch xạc một bộ ghế mây cũ mèm, một bộ ván, một cái giường cây với ít món

đồ lặt vặt. Thường ngày có một bà già đi chợ nấu ăn và coi sóc trong ngoài; thiếu niên ấy chính là chàng Phan Chí Hiếu con của ông Phan Chí Thân ở Long Kiên Bà Rịa.

Ông Phan Chí Thân làm hộ cây nhờ lanh lợi giỏi giảo, biết xoay trở trong cuộc làm ăn nên sự nghiệp trội hơn mấy người hộ khác. Thường thường trong nghề làm ăn nghề nào cũng vậy cũng phải có tranh đua, mà hễ người nào lanh lợi thì hơn. Vì thấy ông Phan đất hàng cây đem tỉnh nào bán cũng mau hết là chịu mỗi hết thảy mấy tiệm cửa ; mấy người bạn đồng nghiệp mới đồng nhau mưu hại ông cho bỏ ghét ; họ bèn thông đồng với mấy tay riu và bạn bè của Phan Chí Thân lòn vô ít chục cây lậu chưa có đóng dấu rồi cho người tố cáo với sở kiểm lâm. Tình thiệt có biết gì đâu, Chí Thân không đề phòng

mà coi lại thành ra khi quan kiểm đến quả tang chánh án sờ sờ nên ông bị phạt hết mấy ngàn và nếu ông không khéo lo thì còn bị tù tội là khác.

Tức trí buồn lòng, ông bèn bỏ nghề bán cây xoay qua làm ruộng rủi lại bị thất luôn hai mùa rồi dây phở cũng phát cháy nữa. Thất chí quá, Chí Thân xán bệnh đau hơn một tháng mấy rồi chết. Lúc ấy Chí Hiếu lại đang can thiệp vào đám làm reo trong trường Bốn Quốc nên cũng bị đuổi. Tai họa dồn dập. Chàng trở về cư tang đái hiếu cho cha xong rồi bèn định kiếm việc làm để nuôi mẹ.

Đến lúc thất thời rồi mới biết nhân tình ấm lạnh là bao nã. Khi nào nhà cửa rườm rà thời biết bao kẻ đến lân la bợ đỡ, bây giờ sự nghiệp tiêu điều cảnh nhà suy vi bầu bạn chí thân cho đến bà con cật ruột cũng trở làm mặt lạ. Chí Hiếu học

đến năm thứ tư gần thi tốt nghiệp mà xin việc làm không được : một là không kẻ đỡ đầu ; không tiền được đem lo lót lại bị tiếng học trò làm reo nên đi đến đâu đâu có chỗ trống người ta cũng từ không cho.

Đang lúc cùng quẫn chưa tìm được kế sanh nhai lại bị người khinh bỉ thời may nhà in Tín Đức thư xã thiếu một người thợ sắp chữ, chàng bèn lật đật viết thơ cậy một người bà con cũng làm trong đó tiến dẫn giùm vì thưở nhỏ chàng có tập nên biết sắp cũng khá. Anh học sanh trường Bốn Quốc – con ông Hộ cậy Phan Chí Thân bây giờ là anh thợ sắp chữ cho nhà in.

Đời cũng có lắm chuyện éo le thật. Bà Chí Thân mót máy hết đồ đạc bán đi đang lấy tiền đem theo lên Sài Gòn.

Vào chỗ làm trình diện xong, Chí Hiếu mới kiểm phổ trong bà Chiêu cho rẻ tiền đặng mẹ con nương nấu với nhau. Đi làm cũng thường gặp anh em bạn học ai thấy chàng cũng đều nhích miệng cười mà hỏi rằng :

– Ủa, Hiếu bộ mày đi sắp chữ sao ?
Tội nghiệp dữ hông !

– Đói thì đầu gối phải bò chứ sao anh, huống chi nghề sắp chữ này cũng là một nghề có chi mà anh em phòng cười.

Đường đi làm xa xôi, đi xe lửa thì tốn nhiều, Chí Hiếu mót máy mua được cái xe máy cũ lỗi 15 đồng để làm chun cho tiện. Làm thợ sắp chữ mỗi ngày được một đồng tư, nhờ tiện tặn nên mẹ con cũng đủ no ấm.

Đám hỏa hoạn bên Thị Nghè vừa rồi

chàng có qua coi thấy cái cả cảnh khổ của những người nằm trần hoặc che lều lúp xúp mà ở ngoài trời những lúc nắng dọi mưa tuôn thấy mà thấm thiết làm cho chàng động lòng lắm. Chàng định làm nghĩa tùy theo cái nghèo của chàng. Buổi chiều đi làm về Chí Hiếu mua năm chiếc chiếu lát, bốn chục ổ bánh mì, một gói bánh bèo, đạp xe máy đi về ngã Thị Nghè. Chàng đem mấy chiếc chiếu mà phát cho mấy kẻ không chòi và lấy bánh cho mấy đứa nít nhỏ, trong lúc chàng phân phát mấy người bị nạn cũng có thuật lại chuyện người con gái lạ mặt ăn mặc rất sang trọng mới vừa bố thí đây và về trước chàng một chút. Chí Hiếu lên xe đạp trở về mà cứ suy nghĩ hoài không hiểu người con gái nhà giàu nào mà lại có được tấm lòng từ thiện như vậy. Chàng mắc suy nghĩ nên không để ý đến cái xe kéo đang đi trước chàng một đôi. Xe

chàng gần tới khúc quẹo thì nghe tiếng la ; cái xe kéo ngừng bên lề đường nhờ trăng tỏ nên thấy rõ ràng người kéo xe và một nàng con gái đang xô đẩy nhau. Chàng bèn nhảy xuống xe bỏ đại dựa lề rồi chạy tới.

Nhắc lại Như Tuyết đem tiền cho mấy người bị hỏa hoạn, trong lúc cô mở bóp xa phu liếc thấy giấy bạc đầy dẫy thì động lòng tham, phần cô đeo hột xoàn nhiều nên kẻ tiểu nhân mới toan mưu bóc lột. Về đường xa phu giả ý chạy chậm chậm chờ qua khúc vắng liền ngừng xe lại rồi gạt cho cô xuống mà đánh giật đồ. Trong lúc hoảng hốt ấy may chàng Chí Hiếu đến kịp bèn đánh ngay đầu anh xe kéo một cái rất mạnh, anh kia bị đánh thành linh hết hồn không cần dòm lại cho biết ai bèn bỏ xe đó, co giò băng ngang ruộng mà chạy mất.

Như Tuyết lần lần tỉnh hồn, tay bỏ ngực, miệng thì nói rằng :

– Hú hồn hú vía ! May không chút nữa rồi đời. Phải không có thầy chắc ảnh bóp cổ tôi chết. Thiệt tôi đội ơn thầy quá.

– May cho cô lắm nên khiến bữa nay tôi lại về ngã này, đường đây vắng vẻ quá mà. Cô đi đâu vậy ?

– Dạ tôi qua bên Thị Nghè có chuyện. Tôi không về dần già cho đến sẩm tối như vậy. Thầy ở đâu mà đi chơi đây.

– Dạ, tôi đi làm việc về.

– Ủa ! Làm việc gì mà mặc đồ mát.

– Tôi làm thợ sắp chữ dưới nhà in Tín Đức thư xã. Cô đừng kêu tôi bằng thầy, tôi hổ thẹn quá.

Khúc đường về bà Chiêu cũng gần mà ngặt không có xe kéo lại đường cũng vắng vẻ nên Chí Hiếu dắt xe đi bộ với Như Tuyết. Nhờ vừa đi vừa nói chuyện nên tới chợ mà không hay. Như Tuyết tỏ lời cảm ơn Chí Hiếu rồi kêu xe kéo mà về nhà ở thân trên tiệm cầm đồ.

3

TÌNH NGHĨA CHA CON

Ông Lê Đại Tâm tuy là giàu song còn kém ông bá hộ Lân vì một đàn ông thì mãi đem của ra mà rải ra, một đàn ông thì chắc lót từ đồng mà thâu vô làm sao không hơn được. Bá hộ Lân thiệt là cần cù tiện tặn lắm nếu rán sành ra mỡ được thì ông cũng làm mà có bà vợ cũng xứng đôi với ông lắm, bà bá hộ săn sóc từ cây cau dây trầu, từ cây mận cây ổi đang bán lấy tiền. Trong nhà tôi tớ cũng nhiều mà cây trái trong vườn không đưa

nào được rở đến. Tội nghiệp vợ chồng ke re cắc rắc góp nhóp từ xu nhỏ cắc bạc mà có một thằng con nó xài tinh những bạc chục với bạc trăm mà thôi.

Cậu Hai Phụng học trong trường Bốn Quốc bị theo mèo chuột trốn ra trường hoài nên bị đuổi. Cậu liền xin ông Bá Hộ qua Tây mà lập công danh. Cậu đi mới hai năm mà xài hết mấy chục ngàn. Ngán quá ông đánh dây thép kêu cậu về dỗi là đau nặng. Xài mấy chục ngàn, cậu đem về được cái bằng cấp sộp-phơ, định sắm xe hơi đặng cậu đưa mối.

Ông Lê Đại Tâm có một người bạn muốn lập nhà máy nên đến vay của ông thêm 40 ngàn. Ông Tâm vẫn giàu ruộng chứ không sẵn bạc nhưng không nỡ phụ lòng bạn bèn dắt lại ông Bá Hộ Lân ký tên lãnh giùm thành ra hai đảng mới quen biết nhau.

Rủi cho ông Đại Tâm, nhà máy của bạn mới dựng lên một hôm giông gió lớn bỗng sập đi, gia quyến của người bạn đều chết hết thành ra mỗi nợ kia ông phải trả. Thấy Đại Tâm đang giàu nên không lo gì đòi hỏi, bá hộ Lân vẫn lui tới chơi bời với Đại Tâm như thường. Từ lúc cậu Phụng đi tây về hay theo cha lại nhà Đại Tâm, cậu thấy được Như Tuyết thì phải lòng, bèn òn ỹ với cha xin cưới cho cậu. Ông Bá Hộ y lời bèn tỏ ý mình với Đại Tâm thì Đại Tâm nói rằng :

– Để tôi hỏi lại con tôi rồi tôi sẽ trả lời cho anh biết.

Bá hộ ân cần căn dặn rằng :

– Dầu thế nào cũng xin đừng phụ lời tôi nghe.

Khi Bá hộ Lân từ giã ra về, Đại Tâm

ngồi trong phòng trầm tư nghĩ nghĩ mà coi bộ ông lo lắng lắm – không lo làm sao được ? Ông vẫn biết công tử Phụng là một kẻ chơi bời có tiếng lâu nay, thời dễ nào ông đành ưng mà gả cô Như Tuyết cho cậu. Ví bằng ông từ nan, có lẽ bá hộ Lân sẽ đem giấy tờ đến nhà đòi nợ tức thì. Với kẻ khác người ta còn biết phải quấy mà lưu chút nhân tình chứ với bá hộ Lân có cái gì mà y lại không nỡ làm. 40.000 đồng – gần phân nửa sản nghiệp của ông Đành rằng ông có thể trả nổi ngặt ông ruộng đất thì nhiều chớ bạc mặt trong nhà hiện nay còn lỏi một muôn mấy chứ không hơn, phần cha con ông mãi lo làm việc phúc đức nên tiền cứ tuôn ra mãi. Nếu bá hộ Lân làm ngặt chắc ông phải bán ruộng đất của ông mà trang trải mới được. Gặp năm mất mùa này ít ai sẵn tiền dư nhiều mà nếu có người ta cũng thừa dịp mua rẻ muốn

bán cho được chắc phải bán phân nửa giá lúc trước mà chớ.

Đại Tâm suy nghĩ đến đó càng thêm buồn bã, tối lại khi ngồi bàn dùng cơm, ông nhìn con ứa nước mắt thầm rồi gượng gạo hỏi cô Như Tuyết :

– Này con. Ông Bá Hộ Lân muốn làm xuôi với cha, còn con có vừa ý cậu Phụng hay không ?

Như Tuyết nhú mày nhỏ nhẹ đáp :

– Cậu ấy ăn chơi xài phá lắm. Con ưng cậu chắc cái sự nghiệp này không lâu dài được, chẳng phải con tham cuộc giàu sang. Con thường nguyện rằng dầu một manh vải, một bát cơm mà được thờ bạn tri kỷ thì con cũng chẳng màng chớ như lầu son gác tía vườn ngà chiếu ngọc mà lòng vợ đi đông lòng chồng đi bắc thì phỏng có hứng thú gì.

Đại Tâm nghe con nói muốn ủa hai hàng lụy, ông muốn nói lớn lên : “Con ơi, dầu con không ưng nó thì sự nghiệp này cũng không lâu dài được. Bây giờ còn thêm cực khổ cho con lắm điều con biết hay không?”

Song ông nghĩ kịp biết nói lên chẳng ích lợi gì mà lại thêm đau lòng con tội nghiệp nên ông làm thinh luôn. Quả như ý nghĩ đâu sai, khi Đại Tâm ngỏ lời với bá hộ Lân rằng con ông còn nhỏ chưa tính việc vợ chồng thì ông Bá Hộ gay gắt mà rằng :

– Tôi cũng biết trước là ông chê con tôi hư không đáng mặt làm rể nhà ông. Mà thôi, chuyện ấy không cần chi cho lắm. Lúc này tôi có chuyện phải cần dùng tiền gấp, vậy xin ông cảm phiền lo kiếm giùm số bạc 40 ngàn kia giùm tôi. Xin để cho ông nửa tháng để ông rộng ngày

giờ mà lo liệu và nếu quá kỳ ấy mà ông không lo kham thì tôi phải chịu phụ tình nhau mà đưa giấy tờ cho trưởng tòa. Xin ông nhớ giùm.

Ông bá hộ Lân thì giận dữ nên nói lắm tiếng cộc cằn. Còn cậu Phụng vì nhan sắc yêu kiều của Như Tuyết nên lòng lại chưa cam, cậu bèn vội vã đến tìm Đại Tâm mà rằng :

– Tôi thương cô Như Tuyết lắm. Ông nữ lòng nào từ chối cho đành. Tôi biết ông ngại vì tôi là kẻ ăn chơi e phải hư lây đến sự nghiệp của ông.

– Không Tôi không có lòng ấy đâu.

– Ông vẫn biết cha tôi giàu mà, tôi là con một. Tôi muốn cưới cô Như Tuyết chẳng phải vì lòng tham. Tôi xin hứa chắc với ông một lời : nếu ông ừ một

tiếng thì tôi sẽ nói lại với cha tôi xé giấy nợ bốn chục ngàn ấy cho ông liền và tôi không hề rờ đến xu con về cái gia tài của ông nữa.

Đại Tâm hòa hướn đáp lại :

– Tôi đã già yếu rồi khác nào như ngọn đèn dưới gió, biết còn mất ngày nào, tôi có cần chi của cải này. Tôi chỉ lo cho con tôi, rui tôi có bề nào thân gái một mình bơ vơ tội nghiệp nên tôi cũng thường khuyên nó hãy để ý mà tìm nơi được trao xương gửi thịt. Về phần cậu, tôi cũng có nói cho nó nhưng nó cứ nói nó còn nhỏ nó chưa muốn tính việc trăm năm, quyết ở một mình mà săn sóc chăm nom hôm sớm cho tôi. Thời tôi biết nói thế nào và nữ nào tôi ép nó cho được. Bởi vậy dầu ông Bá hộ và cậu chẳng nghĩ tình mà làm gắt, tôi cũng đành cam bụng chịu chứ biết làm sao.

Kiểu từ ra về cậu Phụng còn ân cần căn dặn :

– Tuy vậy, xong xin ông hãy suy nghĩ lại cho chính đính.

Khách vừa ra khỏi cửa, Như Tuyết đẩy cửa bước vào nước mắt ràn rụa ngồi phịch xuống ghế nói rằng :

– Ba giấu con chi vậy. Sao Ba không nói thiệt cho con biết. Lẽ nào vì vậy để sự nghiệp mồ hôi nước mắt này cho phải tiêu điều hay sao cha ? Con ứng, con chịu ứng, cha hãy nói lại cho người ta biết đi.

Đại Tâm nhìn con giọt lụy đánh tròng rồi nói :

– Gầy dựng nghiệp nhà cha vẫn vì con mà hết lòng lo lắng chứ nay để con ăn cay uống đắng khốn khổ buồn rầu mà bảo toàn lấy của cải để làm chi có ích gì

cho cha. Trời đã không cho mình hưởng cuộc giàu sang nữa thời gìn giữ làm chi cho nhọc, mà lẽ nào sức mình lại chấp Trời nổi sao ? Thôi, con hãy an lòng, cha thương con vô ngần. Cha không muốn còn cha mà giờ phút nào con phải phiền muộn. Con là đứa siêng năng và cũng quen chịu nhọc nhằn lẽ nào đến khi nghèo mà sợ cực khổ hay sao.

Đại Tâm vừa nói mà vừa rơi lụy. Cô Như Tuyết nghe cha phân trần lợi hại mà cô cũng giọt ngọc lả chả – những giọt lụy ấy không phải là những giọt lụy thiết tha đau đớn như thế sự thường tình mà thiết là những giọt lụy thơ thối lòng son, phôi phở dạ ngọc, giọt lụy mà cha khen con hiếu hạnh đủ điều, giọt lụy mà con mừng cha soi rõ tắc lòng bày điều hạnh phúc.

4

ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

Cái nghèo gấn đến bên lưng mà cũng chưa bớt sự làm nghĩa. Như Tuyết thường hay để mắt đến những kẻ khổ quanh mình mà ra ƠN giúp đỡ.

Tại dãy phố sau tòa bố Gia Định nơi căn thứ hai có người thợ làm Ba Son chẳng may bị ban của lưỡi trắng mà chết, phần nhà nghèo không tiền, phần chẳng ai chịu cho vay mượn ; bà mẹ người thợ

vô phước kia nghe đồn nhà Đại Tâm từ thiện liền tìm đến mà xin cứu giúp. Như Tuyết liền cho tiền lo việc tổng táng và đến bữa đi chôn cô cũng có đến nhà thăm và an ủi bà mẹ phải khóc mắng kia.

Khi trở bước ra về ngay căn phố đầu nghe tiếng người rên siết rồi một bà già đâm sầm chạy ra đường, lại chạm vào mình Như Tuyết, bà ấy không kịp xin lỗi cứ hối hả bước dồn. Như Tuyết trong lòng nghi nan nên níu tay bà ấy lại rồi hỏi rằng :

– Thưa bác trong nhà có ai đau mà bệnh nặng nhẹ thể nào bác đi đâu gấp rút dữ vậy ?

– Khổ lắm cô ơi ! Thằng nhỏ tôi nó xán bệnh trót hai tuần nay trong nhà chỉ có hai mẹ con tôi chẳng dám lìa nó giờ phút nào. Ngặt bây giờ bệnh coi nặng lắm

nên tôi đánh liều chạy xuống tiệm thuốc năn nỉ ông thầy các chú lên coi giùm.

– Ý không được đâu. Bệnh nặng mà bác rước thầy thuốc bắt e không xong. Thôi, bác hãy trở vô nhà để tôi đi rước thầy thuốc tây giùm cho.

Dứt lời không đợi bà ấy ừ hay không, Như Tuyết liền kêu xe kéo kéo riết đến nhà thương. Thầy thuốc Nhân vẫn là người vui vẻ mau mắn lại rất tử tế với bệnh nhân cho nên nội bà Chiêu ai cũng mến ông. Khi nghe Như Tuyết nói có người bệnh trọng mời ông đến cứu giùm thì ông vội vã lấy đồ nghề mà đi liền. Đến nhà, vào trong xem mạch cho người bệnh xong ông liền nói với Như Tuyết rằng :

– Người này bị đau tim nếu trễ một vài ngày nữa chắc khó trị.

Rồi ông day qua bà già hỏi rằng :

– Chú em này phải con của bà không ? Bà hãy đem chú em đây vô nằm nhà thương đặng mỗi ngày tôi ra công săn sóc kỹ lưỡng giùm cho. Bây giờ để chích trước một mũi thuốc khỏe.

Chích xong ông lại giở vali lấy ra một chai thuốc cho uống một muỗng rồi sửa soạn ra về. Như Tuyết dòm sau trước biết là nhà nghèo, thấy bà già làm thỉnh. Cô sáng ý đã hiểu nên liền giở bóp lấy ra năm đồng trao cho ông thầy thuốc mà rằng :

– Xin ông cảm phiền nhận chút lễ mọn này.

Thầy thuốc Nhân dòm lại trong nhà rồi hỏi lại Như Tuyết :

– Cô không phải người trong nhà này chứ ?

– Dạ không. Tôi cũng tình cờ đi ngang, thấy tình cảnh như vậy làm ngơ không đành nên ra chút ơn mọn vậy.

– Cô còn biết làm việc phải. Tôi há không muốn lưu chút phúc đức cho con cháu sao ? Cô hãy cất tiền đi để chia cho tôi một phần việc nghĩa ấy với.

Ông nói xong mỉm cười rồi chào Như Tuyết mà đi về.

Như Tuyết trở vô nhà, bà già khóc lóc mà rằng :

– Cô là người khách lạ mà đối với nhà tôi ân cần trọng hậu như vậy khiến cho lòng tôi cảm kích biết mấy. Con tôi làm thợ sắp chữ ăn tiền ngày dành dụm được bao nhiêu kỳ đau này đã phí hết.

Bây giờ còn đâu mà nằm nhà thương được.

Nghe nói làm thợ sắp chữ, Như Tuyết ngoảnh mặt nhìn kỹ lại người bệnh. Tuy mặt mày vàng vố mà cô nhìn được rõ ràng là anh thợ cứu cô hôm nọ – chính là Phan Chí Hiếu vậy. Cô mới thuật rõ cô có thợ ơn của con bà và gặp lúc ngặt nghèo như vậy cô xin bảo bọc châu toàn hết để đền đáp chút nghĩa xưa. Cô đưa cho bà hai chục để tiêu phí lật vạt còn tiền nhà thương thì cô hứa ngày mai sẽ đem đóng một lượt khi Chí Hiếu vô nằm dưỡng bệnh.

Chí Hiếu vào nằm nhà thương được mười bữa, nhờ quan thầy ân cần săn sóc nên mười phần đã giảm hết năm. Mỗi bữa bà Chí Thân đều đem cơm vô cho chàng, buổi chiều thì bà ở luôn trông. Thỉnh thoảng Như Tuyết đến nhà bà để

hỏi thăm căn bệnh của Chí Hiếu.

Một hôm cô đến nhà gặp lúc bà Chí Thân đang lui hụi sau bếp, cô bèn ngồi nơi ghế mà chờ. Thoạt ngó thấy trên bàn một cuốn vở, cô liền lấy xem té ra là một bốn tuồng hát cải lương đề hiệu là : “Tấm lòng quân tử” của Phan Chí Hiếu viết. Thấy tuồng chữ sắc sảo, cô có ý khen thầm nên khi từ giã ra về cô liền mượn để xem cho biết văn chương và cách sắp đặt của ông thầy tuồng vô danh này thế nào.

5

TẤM LÒNG QUÂN TỬ

Từ bữa Như Tuyết nhờ Chí Hiếu cứu cô đến sau, về nhà cô cứ suy nghĩ nghi hoặc hoài vì cốt cách diện mạo như Chí Hiếu mà lại không phải trong hạng người phong lưu đài các thì cũng lạ lắm. Có lẽ người ấy bị thất thời chăng? Nghĩ đến điều ấy cô có ý muốn tìm tòi cho biết rõ căn nguyên gia sự rồi cô sẽ tìm thế mà giúp cho được nở mày nở mặt.

Thời may thành linh mà cô biết được tên người, chỗ ở và gặp lúc kẻ thi ân của cô đang bị hoạn nạn. Cô có dịp đền ơn, trong lòng cô hơn hờ biết bao.

Thường khi lui tới bà Chí Thân bèn tỏ hết gia đình cho Như Tuyết nghe thì xem ra cô có chiều cảm động lắm. Cô cũng là kẻ biết nếm mùi vị văn chương. Tình cờ gặp gỡ được bốn tuồng của Chí Hiếu, lòng sẵn mộ người có học mà bị thất thời, rồi khi xem qua thấy được hàng hàng châu dẹt lời lời gấm thêu thì tấm tắc khen thầm. Ai hay cái người chìm nổi ấy đã đáng mặt trượng phu chí khí mà cũng là một trang văn nhân tài tử.

Trời cũng độc địa thiệt ! Mà trong chốn trần ai này nếu không có con mắt tinh đời thì vị tất đã trông vào cái giai cấp của người mà phân biệt được kẻ sang người hèn. Biết đâu rằng trong chốn

vững lấy lại chẳng có những trang đài các trâm anh vì sa cơ thất thế, mà biết đâu rằng trong chỗ cao sang lại chẳng có kẻ bất tài ở bực hèn mà tiến lên. Thương người thật giận mền người tài ba, sẵn có người chú họ đang làm chủ một cánh hát cải lương có danh tiếng ở Sài Gòn Như Tuyết liền đem bốn tuồng ấy đến và hết lời giới thiệu. Ông chủ gánh hát cũng là người sành điệu nghệ khi xem qua thì nức nở khen rằng :

– Viết tuồng mà văn chương tao nhã và bố cục khéo léo như thế này thiệt là tài tình lắm.

Ông liền nhận bốn tuồng và hứa rằng nếu sau này được thiên hạ hoan nghinh thì ông sẽ thưởng cho tác giả một cách xứng đáng.

Một tháng sau tuồng tập đoàn hoàng, khi đem ra diễn tại nhà hát Tây, nhờ bốn tuồng mới lạ có luân lý mà lại hấp thời lại nhờ có các báo quốc âm giới thiệu nên đêm ấy khán giả đến xem đã chật rạp, ai nấy cũng đều khen ngợi bốn tuồng ấy chẳng cùng mà cái tên Chí Hiếu cũng bay khắp xa gần từ đó.

Khi Chí Hiếu lành bệnh về nhà nghe người ta đồn rùm cái bốn tuồng “Tấm lòng quân tử” thì chàng ngạc nhiên lắm. Xem lại thì tập vở của chàng đã mất, chàng hỏi lại mẹ thì bà trả lời là cô Như Tuyết đã lấy về nhà để coi rồi. Vừa khi ấy ông chủ gánh hát tìm đến nhà thuật hết đầu đuôi rồi đưa 500 đồng là đền ơn tác giả và đặt cọc luôn cho Chí Hiếu để viết tuồng cho ông.

Đã có danh mà còn có lợi, Chí Hiếu có ngờ đâu trong lúc đau yếu mà lại được cái hạnh phúc như vậy. Thiệt rõ ràng là *tái ông thất mã, họa phúc nan tri*. Mà cũng nhờ ai kia đề bạt giùm mới có ngày rõ ràng ấy làm cho chàng càng vui vẻ lại càng cảm cảnh cái hậu tình của Như Tuyết vô cùng.

Từ ấy về sau Chí Hiếu hết đi làm thợ sắp chữ dưới nhà in nữa, chỉ ở nhà viết tuồng hát cải lương. Hễ rồi cuốn nào thì mấy ông bầu gánh dành nhau mà mua. Thế là Chí Hiếu đã nghiệm nhiên thành một ông thầy tuồng có danh tiếng vậy.

Vầng trăng tròn khuyết, dòng nước lớn ròng, xem như cái khoảng đường đời của Chí Hiếu thì lúc giàu sang cũng đừng chắc mình mà khi nghèo hèn cũng đừng thất vọng, mà cũng ngộ – đời là một chốn mong mỏi, Chí Hiếu bây giờ

hết mong mỗi cuộc giàu sang phú quý thì lại mong mỗi ái tình khi còn là anh bạn sĩ thất thời cứu người mà chẳng dám để ý còn hôm nay chịu người cứu mà vì có chút danh vọng lại thường thấy cách ân cần của Như Tuyết, Chí Hiếu bỗng đem lòng mong mỗi ước ao, chỉ hiềm vì phận mình bèo bọt còn nang vốn kẻ gác tía lâu son, một dày một mỏng biết là có nên mà Chí Hiếu chưa dám bày tình thôi.

May đâu duyên dàng giúp nẻo gió đưa, cô Như Tuyết đã vị chàng mà tỏ thật sự lòng cho cha cô nghe. Ông Đại Tâm hiểu rõ ý con lại sẵn lòng lo trọn hạnh phúc cho con nên vừa nghe Như Tuyết thuật sơ cái lịch sử của Chí Hiếu, biết người nề nếp trâm anh, biết đáng mặt trượng phu nam tử thì ông vui dạ chịu liền.

Ngay khi tác thành duyên trê, ông Đại Tâm cũng vừa hay sẽ bị phát mãi nay mai. Té ra ông Bá hộ Lân làm thẳng tay chứ không lưu một chút nhân tình nào mà cũng vừa đó ông lại nghe bá hộ Lân với cậu hai Phụng vì phách lối với tá điền bị họ ghét sẵn nên giết chết hết.

Sau khi thấy chồng con chết một cách ghê gớm bà bá hộ Lân vừa ghê sợ vừa hồi tâm tỉnh ngộ bèn khởi sự lo làm lành để chuộc tội trước. Bà nghĩ thương cho Đại Tâm vì làm ơn mà mang nợ nên bà liền rút đơn, chờ khi nào ông có sẽ trả cũng được.

Cho hay đàng cân tạo hóa chánh trực công bình : thưởng người lành phạt kẻ dữ. Lê Đại Tâm làm nhân gặp nhân ; còn Chí Hiếu và Như Tuyết cũng nhờ trong việc nhân nghĩa mà nên duyên vàng đá.

Từ đây :

Phan Lê hai họ hòa hiệp sắc cầm,

Mai trước sum vầy huệ lan sức nứt,

Càng sâu nghĩa bể, càng dài tình sông.

Cẩm Tâm

1931

